

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 30-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Kim Long

Ông Hứa Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST-HS, ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Âu Văn M, sinh ngày 12/12/1997 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Âu Thị C; vợ: Triệu Thị V; con: Có 01 con 01 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 23/4/2018 đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/4/2018 Đoàn Công an Đ, Công an huyện Cao Lộc nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993, trú tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về việc ngày 21/4/2018 tại hiệu cắt tóc Louis N ở số 1xx L, thị trấn Đ, huyện C bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6.

Qua điều tra xác minh, Công an huyện Cao Lộc đã làm rõ được Âu Văn M, sinh năm 1997, trú tại Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện vụ trộm cắp tài sản nói trên và đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6. Cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 21/4/2018 Âu Văn M đến hiệu cắt tóc Louis N ở số 1xx L, thị trấn Đ, huyện C để cắt tóc. Khi vào trong Âu Văn M thấy có 01 người nam thanh niên đang nằm ngủ ở trên bàn gội đầu, phía bên phải người này để 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6. Quan sát thấy trong hiệu cắt tóc không có ai, Âu Văn M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại, Âu Văn M đến gần lấy trộm chiếc điện thoại rồi đi luôn ra cửa. Sau khi lấy được điện thoại Âu Văn M cất vào túi xách mang theo rồi đón ô tô khách đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2018 Âu Văn M đi ra thị trấn Đ chơi thì bị Nguyễn Văn V (là anh trai của Nguyễn Văn N) phát hiện đưa đến hiệu cắt tóc Louis N cùng Nguyễn Văn N hỏi về chiếc điện thoại, Âu Văn M thừa nhận ngày 21/4/2018 tại hiệu cắt tóc Louis N đã trộm chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 của anh Nguyễn Văn N. Sau đó Âu Văn M bị Công an huyện Cao Lộc bắt giữ cùng tang vật.

Bản kết luận định giá số: 16/KL ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc xác định: 01 điện thoại di động cũ nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 6 màu vàng, số Sêri: C38NDNDAG5MQ, số IMEI 352061065933570, đã qua sử dụng được mua từ tháng 11/2017, có giá trị: 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động cũ nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 6 màu vàng, số Sêri: C38NDNDAG5MQ, số IMEI 352061065933570 xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn N, ngày 05/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại cho anh Nguyễn Văn N.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Âu Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - Tuyên bố bị cáo Âu Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vì bị cáo Âu Văn M không có nghề nghiệp và không có tài sản lớn có giá trị.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị xác nhận cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại IPHONE 6 cho bị hại anh Nguyễn Văn N.

Bị cáo Âu Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 09 giờ ngày 21/4/2018 tại hiệu cắt tóc Louis N ở số 1xx L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Âu Văn M đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 của anh Nguyễn Văn N. Tài sản có trị giá 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Âu Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc thực hiện hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá là 3.200.000 đồng, nên hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo Âu Văn M cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo Âu Văn M ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhưng cũng chỉ cần ở mức khởi điểm của khung hình phạt là đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn N đã được trả lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Âu Văn M bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản lớn có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[11] Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động cũ nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 6 màu vàng, số Sêri: C38NDNDAG5MQ, số IMEI 352061065933570.

[12] Về án phí: Bị cáo Âu Văn M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Âu Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Âu Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23/4/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho bị hại anh Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động cũ nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 6 màu vàng, số Sêri: C38NDNDAG5MQ, số IMEI 352061065933570.

4. Về án phí: Bị cáo Âu Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp CA huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt